

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Đồng Xuân năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 0155/KH-UBND ngày 24/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026. UBND xã Đồng Xuân xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Đồng Xuân năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 06/8/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 22/01/2026 của Ban chỉ đạo xã triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đồng Xuân năm 2026.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến trong hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số. Góp phần xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và Nhân dân đối với chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, là nhiệm vụ trọng tâm, được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; chính quyền giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển chuyển đổi số.

- Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển chuyển đổi số.

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số trong kế hoạch công tác của toàn hệ thống chính trị; đảm bảo tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả, gắn với đánh giá kết quả công tác hàng năm.

II. MỤC TIÊU CHUNG

- Hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử tại địa phương, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: số hóa dữ liệu hộ tịch, triển khai Sổ sức khỏe điện tử, sổ liên lạc điện tử; kết nối, liên thông các hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ cung cấp dịch vụ trên VNeID; tạo nền móng ban đầu, sẵn sàng chuyển sang phát triển chính quyền số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

- Phát triển kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và cộng đồng dân cư; triển khai đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin theo chỉ đạo của cấp trên; nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 80% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số tối thiểu là 95%. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; 100% các cơ quan nhà nước thực hiện cung cấp dữ liệu mở (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng).

2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 12%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn xã sử dụng nền tảng số đạt trên 55%.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt trên 85%.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G.

- 100% các thôn đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh bằng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, ghi nhận, ký số và liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý. 100% trường học, cơ sở giáo dục sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước được phê duyệt cấp độ an toàn theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- 100% cán bộ chuyên trách/phụ trách công nghệ thông tin (CNTT) tại các cơ quan, đơn vị của xã được tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin, xử lý ứng cứu sự cố an toàn mạng.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các cơ sở giáo dục được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

IV. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ liên ngành, nhất là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số của địa phương.

2. Hạ tầng số

- Phối hợp đảm bảo hạ tầng kết nối internet băng rộng cố định đến các hộ gia đình và kết nối di động ổn định tại các khu dân cư.

- Hoàn thành thiết lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại xã như dữ liệu đất đai, Tư pháp - hộ tịch và dữ liệu khác theo yêu cầu của tỉnh; tiếp tục phát triển và làm giàu dữ liệu để phục vụ hoạt động của các phòng, cơ quan chuyên môn.

- Tăng cường kết nối, khai thác các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của Trung ương.

3. Nhân lực số

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã; phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để

lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Tổ chức các buổi đào tạo, tập huấn cập nhật giải pháp, công nghệ mới cho cán bộ kỹ thuật về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tại địa phương và Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Hình thành và tập huấn cho tổ chức mạng lưới chuyển đổi số, để tổ chức hoạt động theo chương trình, kế hoạch; phát huy hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

4. Phát triển dữ liệu số

- Hoàn thành công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại UBND xã theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; bảo đảm Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để tổ chức, cá nhân thuận tiện trong lưu trữ, quản lý và khai thác trong hoạt động hằng ngày, thúc đẩy nâng cao tỷ lệ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt mức trung bình của cả nước.

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của xã, đảm bảo phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của UBND xã dựa trên dữ liệu. Tiếp tục phát triển dữ liệu, làm giàu dữ liệu, làm sạch dữ liệu trong hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã; từng bước đưa hoạt động của tổ chức dựa trên dữ liệu, tạo tiền đề để chuyển sang giai đoạn hoạt động thuần trên môi trường số; đảm bảo dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND xã.

5. An toàn thông tin mạng

- Tuân thủ quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cấp, mở rộng hệ thống an toàn thông tin tập trung.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời đối với các khuyến cáo, cảnh báo của cấp trên; tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn trên không gian mạng.

6. Chính quyền số

- Tiếp tục duy trì và khai thác Hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh; phối hợp đơn vị cung ứng kết nối, tích hợp với Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của UBND xã.

- Tăng cường triển khai thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ; phát triển các ứng dụng, nền tảng phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

7. Kinh tế số và xã hội số

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm của địa phương.

- Triển khai mô hình điểm về nông thôn mới thông minh theo hướng dẫn của Bộ và của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng các dịch vụ số cho người dân, đặc biệt là kỹ năng sử dụng thương mại điện tử.

8. Nâng cao nhận thức số

- Đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trên các kênh truyền thông của xã; tích cực tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia ngày 10/10; huy động nguồn lực truyền thông xã hội trong truyền thông chuyển đổi số; đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ cập kỹ năng số và truyền thông chuyển đổi số đến người dân.

V. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành

Tiếp tục nâng cao kỹ năng số cho người đứng đầu, đầu tư các thiết bị và phần mềm công nghệ trong quản lý và điều hành. Tạo khí thế mới khắc phục tâm lý ngại thay đổi và thúc đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số tại địa phương. Nâng cao năng lực của người đứng đầu là yếu tố then chốt để triển khai thành công chuyển đổi số tại địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các trung tâm viễn thông xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số qua các kênh của địa phương như hệ thống truyền thanh, mạng xã hội để phổ biến lợi ích và hướng dẫn người dân sử dụng công nghệ số, đồng thời thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng dân cư.

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng công nghệ thông tin, khai thác các tiện ích của phần mềm quản lý văn bản dùng chung, nhằm thay đổi nhận thức và thói quen làm việc theo mô hình số.

- Lắp đặt hệ thống mạng cáp quang, trang bị máy tính, thiết bị hội nghị trực tuyến hiện đại để đảm bảo quá trình chuyển đổi số không bị gián đoạn do hạ tầng yếu.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ các nguồn: Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành (kinh phí chi thường xuyên, kinh phí đầu tư phát triển); nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình đề án có liên quan, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan để

tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định. Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 của UBND xã; hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp đăng ký cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; tuyên truyền người dân tích hợp BHYT, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.

- Tham mưu UBND xã quản lý, vận hành, bảo trì hạ tầng số, hệ thống mạng nội bộ và các hệ thống thông tin tại UBND xã; việc ứng dụng các công nghệ mới vào hoạt động của cơ quan; triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục trên địa bàn xã; thực hiện số hóa dữ liệu về y tế, hồ sơ sức khỏe điện tử, học bạ số; đẩy mạnh chuyển đổi số trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 25 tháng cuối quý) báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của UBND xã gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Hướng dẫn, hỗ trợ các bộ phận chuyên môn, công chức, viên chức sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin dùng chung, đảm bảo hiệu quả trong công tác xử lý hồ sơ, văn bản.

- Tăng cường triển khai số hóa, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch, cập nhật dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn xã theo chỉ đạo của cấp trên; thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn xã.

- Tham mưu phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn theo quy định và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phát triển kinh tế số tại địa phương. Phối hợp, xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về sản xuất nông nghiệp, kinh tế hộ gia đình, đất đai, xây dựng, môi trường; tham mưu tích hợp các dữ liệu này vào hệ thống thông tin chung của xã.

- Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương; rà soát, xác định rõ nhiệm vụ chuyên ngành lĩnh vực đất đai, nhiệm vụ chuyển đổi số đất đai. Tham mưu các giải pháp, chính sách để khuyến khích phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí và tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tiếp tục duy trì tiếp nhận, xử lý, số hóa, lưu kho và trả kết quả thủ tục hành

chính trên môi trường điện tử; đảm bảo Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân được quản lý và khai thác hiệu quả.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ và cải cách thủ tục hành chính dựa trên nền tảng số.

- Công khai thông tin dịch vụ công lên các nền tảng số, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận.

6. Công an xã

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 của Chính phủ (Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030) tại địa phương. Đảm bảo việc cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư trên hệ thống, góp phần xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đầy đủ, chính xác.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, đăng ký tài khoản định danh điện tử, sử dụng các tiện ích trên ứng dụng.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó, ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

- Tham mưu cho UBND xã duy trì vận hành, nâng cấp hệ thống camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn xã.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền về Chương trình Chuyển đổi số đến hội viên và Nhân dân; qua đó góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân về chuyển đổi số, khuyến khích chủ động, tích cực nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số, góp phần thực hiện và hoàn thành các mục tiêu theo Kế hoạch đã đề ra.

9. Các Trường học trên địa bàn xã

- Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, thống nhất nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường học trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học; số hóa tài liệu, giáo án, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài liệu giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tuyên truyền đến phụ huynh và triển khai các giải pháp thanh toán không

dùng tiền mặt trong giáo dục.

10. Trạm Y tế xã

- Tham mưu UBND xã tiếp tục triển khai lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho Nhân dân trên địa bàn xã và thường xuyên cập nhật, bổ sung các thông tin về sức khỏe của người dân trên địa bàn đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng khám sức khỏe từ xa theo quy định.

11. Chế độ thông tin báo cáo

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 20 tháng cuối quý) các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Xuân. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp triển khai thực hiện. /s/ 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Khoa học và Công Nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND và UBND xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các điểm Trạm Y tế;
- BND các thôn;
- Lưu: VT, VHXH. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Tiến